

Số: 38 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2018 Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 4413
	Ngày: 29/5/18
	Chuyển:

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018 Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Quảng Ngãi có 14 đơn vị hành chính cấp huyện gồm 1 thành phố trực thuộc và 13 huyện, trong đó có 1 huyện đảo, 1 huyện trung du, 6 huyện đồng bằng, 6 huyện vùng cao; toàn tỉnh có 184 đơn vị hành chính cấp xã (gồm có 9 thị trấn, 9 phường và 166 xã). Đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) của tỉnh chủ yếu sinh sống tập trung ở 06 huyện vùng cao và 16 xã miền núi thuộc các huyện đồng bằng. Tính đến cuối năm 2017, vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh có 50.493 hộ với 190.931 khẩu là người đồng bào DTTS, trong đó: Dân tộc H're có 37.215 hộ với 136.311 khẩu; dân tộc Co: 7.938 hộ với 34.050 khẩu; dân tộc Cadong có 5.245 hộ với 20.208 khẩu và dân tộc khác (Xa Rá, Tày, Ba Kô, Mường, Xa Đăng, Ê đê, Thái, Mnông...) là 96 hộ với 365 khẩu (nguồn số liệu thực hiện cấp không thu tiền các mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS nhân dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất – 2018).

Trong những năm gần đây, với sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh trong việc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của vùng đồng bào DTTS và miền núi có nhiều thay đổi mang tính căn bản. Các chương trình, dự án, chính sách đối với đồng bào DTTS cùng với các Chương trình, kế hoạch chung của Trung ương và của tỉnh đầu tư trên địa bàn các huyện miền núi đã góp phần làm cho hệ thống cơ sở hạ tầng vùng đồng bào DTTS ngày càng đồng bộ, điều kiện sản xuất của người dân thuận lợi, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, hiện nay điều kiện kinh tế - xã hội của vùng DTTS của tỉnh còn nhiều khó khăn, có 05/06 huyện vùng cao của tỉnh là huyện nghèo thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ (giai đoạn 2008-2017 là 06/06 huyện). Trong giai đoạn 2016-2020 vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh có 266 thôn đặc biệt khó

khăn (trong đó có 59 thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II và 207 thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực III); có 04 xã khu vực I, 33 xã khu vực II và 46 xã khu vực III. Tổng số hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khá cao; đến đầu năm 2018, toàn vùng có 22.697 hộ hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 36,97% và 8.518 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 13,87%; trong đó, tổng số hộ nghèo là DTTS là 20.899 hộ (chiếm tỷ lệ 53,41% tổng số hộ nghèo toàn tỉnh và chiếm 91,25% tổng số hộ nghèo của vùng đồng bào DTTS và miền núi).

Để chăm lo, phục vụ đời sống, động viên tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số trong dịp Tết Nguyên đán hàng năm; 21 năm qua (từ năm 1997 đến năm 2018), tỉnh ta đã thực hiện chủ trương cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào các DTTS nhân dịp Tết Nguyên đán với các mặt hàng như: Nước mắm, dầu ăn và bột ngọt. (Trong đó: từ năm 1997 đến năm 2006, sử dụng nguồn vốn còn lại sau khi thực hiện chính sách trợ giá, trợ cước và một phần vốn từ ngân sách tỉnh; từ năm 2007 đến nay, UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nội dung này từ nguồn ngân sách của tỉnh). Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chủ trương này mang tính chất hàng năm, không có đề án, kế hoạch dài hạn nên đã gây khó khăn cho việc lập dự toán, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hàng năm của các sở ngành và địa phương. Vì vậy, việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 – 2020 và những năm tiếp theo là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo nhằm động viên tinh thần, chăm lo đời sống của đồng bào các DTTS trong dịp tết Nguyên đán hàng năm, củng cố niềm tin của bà con đồng bào DTTS vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.

2. Quan điểm

Nghị quyết về quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tiễn của vùng miền núi của tỉnh; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, các nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2020 và những năm tiếp theo.

Vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi gồm 06 huyện miền núi và các xã miền núi thuộc các huyện đồng bằng.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Hộ, khẩu là người đồng bào DTTS ở vùng miền núi của tỉnh Quảng Ngãi.
- b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện chính sách cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 – 2020.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT.

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Góp phần cải thiện đời sống vật chất và nâng cao đời sống tinh thần của đồng bào các DTTS ở vùng miền núi của tỉnh để vui xuân, đón Tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc hàng năm.

b) Mục tiêu cụ thể

Hàng năm 100% số hộ, số khẩu là người đồng bào DTTS ở vùng miền núi của tỉnh được cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm, gồm: Nước mắm, dầu ăn thực vật và bột ngọt.

2. Nội dung của quy định

a) Các mặt hàng thực hiện gồm: Nước mắm, dầu ăn thực vật và bột ngọt.

b) Định mức các mặt hàng và mức kinh phí hỗ trợ

- Mặt hàng nước mắm: Định mức 02 lít/hộ/năm
- Mặt hàng dầu ăn thực vật: Định mức 01 lít/hộ/năm
- Mặt hàng bột ngọt: Định mức 100gam/khẩu/năm

Mức hỗ trợ để mua và cấp không thu tiền các mặt hàng thiết yếu nêu trên bình quân không vượt quá 150.000đồng/hộ/năm.

c) Phương thức và hình thức thực hiện

- Phương thức thực hiện: Cấp phát trực tiếp
- Hình thức thực hiện: Cấp phát bằng hiện vật

d) Yêu cầu chất lượng các mặt hàng

Các mặt hàng cấp phát phải đảm bảo đúng số lượng, chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, có nhãn mác hàng hóa ghi đầy đủ các thông tin theo quy định hiện hành đã được các đơn vị sản xuất đăng ký với cơ quan chức năng trong nước.

3. Giải pháp thực hiện

Sau khi được HĐND tỉnh thông qua nghị quyết, UBND tỉnh sẽ cụ thể hóa để triển khai thực hiện Nghị quyết này và giao nhiệm vụ cụ thể các các sở, ban ngành và UBND các huyện liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết này.

Tăng cường công tác tuyên truyền nội dung của quy định. Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện đạt được các mục tiêu của Nghị quyết này.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kịp thời ngăn chặn các trường hợp lợi dụng chính sách này gây thất thoát ngân sách nhà nước, làm ảnh hưởng đến hiệu quả của chính sách.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn lực

- Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện trong giai đoạn 2019-2020 dự kiến là: 15.558 triệu đồng. Trong đó:

+ Năm 2019: 7.710 triệu đồng

+ Năm 2020: 7.848 triệu đồng

- Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

2. Sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp lần thứ chín của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

1. Dự thảo đề cương nghị quyết;

2. Đề án cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 – 2020 và những năm tiếp theo;

3. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;

4. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan;

5. Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến người dân là đồng bào DTTS đối với nội dung đề nghị xây dựng Nghị quyết.

6. Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KT.toan89



Trần Ngọc Căng